

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2025/QĐST – VDS

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lương Thị Xuân.

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số: 155/2025/TLST – DS ngày 30 tháng 6 năm 2025, về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 41/2025/QĐST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Tuyết T, sinh năm 1992 - Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Số 91/1a, ấp 57, xã A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh C, sinh năm 1991- *Vắng mặt.*

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 2, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu ngày 20/5/2025 và lời khai trong giai đoạn chuẩn bị mở phiên họp người yêu cầu bà Nguyễn Tuyết T trình bày: Bà Nguyễn Tuyết T với ông Trần Minh C chung sống với nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn từ năm 2019 tại UBND xã C1, huyện D, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại tổ dân phố 02, thị trấn B, huyện E, tỉnh Đắk Nông (*nay là thôn 2, xã B, tỉnh Lâm Đồng*). Đến tháng 11 năm 2022 ông Trần Minh C bỏ nhà đi biệt tích khỏi địa phương từ đó nay không có tin tức gì. Bà T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm ông C theo quy định của pháp luật (Nhắn tin tìm kiếm trên Báo Công Lý và trên Đài tiếng nói Việt Nam) nhưng đến nay vẫn không biết ông C ở đâu, làm gì và không có tin tức gì của ông C.

Nay bà T đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tuyên bố một người mất tích đối với ông Trần Minh C, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện E, tỉnh Đắk Nông (*nay là thôn 02, xã B, tỉnh Lâm Đồng*) theo quy định của pháp luật để bà có cơ sở giải quyết việc ly hôn giữa bà và ông C.

Tại phiên họp kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Tuyết T: Tuyên bố một người mất tích đối với ông Trần Minh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân khu vực 7- Lâm Đồng nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Tuyết T có đơn yêu cầu “*Tuyên bố một người mất tích*” đối với ông Trần Minh C, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: Thôn 2, xã B, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội khóa 15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

[2] Về thời hiệu yêu cầu: Ông Trần Minh C có đăng ký thường trú tại xã B, tỉnh Lâm Đồng nhưng đến tháng 11 năm 2022 đã bỏ đi khỏi địa phương, cho đến nay vẫn biệt tích không rõ đi đâu. Điều này đã được Công an xã B, tỉnh Lâm Đồng xác nhận. Như vậy, thời gian bà Nguyễn Tuyết T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đảm bảo theo khoản 2 Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung: Bà Nguyễn Tuyết T với ông Trần Minh C là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn. Vì vậy mà yêu cầu của bà T là căn cứ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ hôn nhân gia đình giữa bà T đối với ông C.

Việc ông C bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 11/2022 không khai báo địa chỉ nơi đến, sự việc này có Công an xã B, tỉnh Lâm Đồng xác nhận. Bà T đã yêu cầu Tòa án làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông C và trong thời gian giải quyết vụ việc này Tòa án cũng đã đăng tin trên báo, đài theo đúng quy định tại Điều 384, Điều 385, khoản 2 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng đến nay đã hết thời hạn

đăng tin trên báo và phát tin trên đài nhưng ông C vẫn biệt tích. Đây là các căn cứ để Tòa án xem xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà T đối với ông C.

Từ những nhận định ở trên Tòa án xét thấy cần chấp nhận đơn của bà Nguyễn Tuyết T yêu cầu “*Tuyên bố một người mất tích*” đối với ông Trần Minh C, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: Thôn 02, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng là phù hợp nên được chấp nhận.

[5]. Về lệ phí: Bà Nguyễn Tuyết T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 19 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội khóa 15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Tuyết T đối với ông Trần Minh C.

Tuyên bố ông Trần Minh C, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: Thôn 02, xã B, tỉnh Lâm Đồng (*Tổ dân phố 02, thị trấn B, huyện E, tỉnh Đắk Nông cũ*) mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Tuyết T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai số 0003549 ngày 16 - 6 - 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Nông (*nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Lâm Đồng*).

3. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận hoặc thông báo, niêm yết quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu 7 – Lâm Đồng;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lương Thị Xuân

TANDKV7-LD

